

Bản án số: 38/2018/HS - ST

Ngày: 20 - 8 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trương Thanh Nhân

Ông Kiên Ngọc Minh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng Nhung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Thanh Huân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/TLST - HS, ngày 17 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2018/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với:

***Bị cáo:*** Đào Huy H, sinh năm 1995 (Có mặt).

Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Huy B (đã chết) và bà Lý Đài T (đã chết); Vợ Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1986; Con có 02 người: Lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 10/5/2018. Đến ngày 16/5/2018 bị tạm giam cho đến nay.

***Người bị hại:***

1. Ông Lữ Văn S, sinh năm 1968 (Yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Bà Lữ Thị Diễm T, sinh năm 1990 (Yêu cầu xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp Ph, xã B, huyện C, Trà Vinh

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1985 (Yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1986 (Có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 1, phường T, thị xã B, Vĩnh Long.

3. Ông Phan Chí N, sinh năm 1980 (Yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 5, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 5 năm 2018, Đào Huy H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Future 125, màu sơn đỏ đen, xe gắn biển kiểm soát 64B1 – 040.87 đem theo 02 giỏ xách nhựa bằng ni long màu vàng sọc xanh từ nhà ấp P, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đi đến tỉnh Bến Tre để mua gà về bán lại. H điều khiển xe đến huyện M, tỉnh Bến Tre cách cầu Cổ Chiên khoảng 10km thấy đường vắng nên quay xe lại đi theo quốc lộ 60 đi về huyện C, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 03 giờ, ngày 05/5/2018, H điều khiển xe đến khu vực ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì dừng lại hút thuốc. Lúc này, H quan sát thấy nhà của ông Lữ Văn S có cửa rào lưới B40 phía trước cách Quốc lộ 60 khoảng 10 mét, bên trái căn nhà là khoảng đất trống và ao nước nên H đi lại quan sát thấy nhà có mở đèn ngủ và mở cửa sau. H đi bộ đến cuối mảnh vườn đi đến cửa sau căn nhà, để vào nhà lấy tài sản. H vào bằng cửa sau đi lên phòng khách phát hiện 01 ti vi màn hình phẳng 32 inch, nhãn hiệu TCL màu đen để trên bàn đây là tài sản của ông Lữ Văn S, sinh năm 1968. H đi đến tháo ti vi đem ra ngoài, khi đi ngang phòng ngủ gần cửa sau nơi đi vào thấy cửa khép hờ, bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen của bà Lữ Thị Diễm T, sinh năm 1990 (con ông Lữ Văn S). H đem ti vi ra để phía sau căn nhà rồi đi trở vào lấy máy tính xách tay đem ra ngoài. H để tivi và máy tính xách tay vào giỏ xách và để phía trước ba gas xe, sau đó điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, H để ti vi sử dụng, còn máy tính xách tay thuê ông Nguyễn Thanh H chạy lại chương trình. Sau đó, H bán máy tính xách tay cho ông Phan Chí N với giá 4.000.000 đồng. Số tiền có được H tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 05/5/2018, ông S và bà T phát hiện mất tài sản nên trình báo Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số: 116/KL.ĐGTS, ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 ti vi 32 inch, nhãn hiệu TCL, màu đen của ông Lữ Văn S; 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Asus của bà Lữ Thị Diễm T tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá 8.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT -VKSC/L, ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Đào Huy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Huy H hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C, và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 03 giờ, ngày 05 tháng 5 năm 2018, tại nhà của ông Lữ Văn S, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo lấy trộm của ông Lữ Văn S 01 ti vi 32 inch, nhãn hiệu TCL, màu đen và 01 máy tính xách

tay màu đen, nhãn hiệu Asus của bà Lữ Thị Diễm T. Tài sản có tổng trị giá 8.200.000 đồng.

*Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Huy H từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ, ngày 10/5/2018. Ngoài ra vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Đào Huy H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận định giá tài sản số: 116/KL.ĐGTS, ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Lời nhận tội của bị cáo Đào Huy H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Đào Huy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đào Huy H là nguy hiểm cho xã hội; bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, ti vi, máy tính ... là do quá trình lao động một nắng hai sương mới có được. Bị cáo là người

có đủ sức khỏe lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình, nhưng bị cáo không lo chí thú làm ăn, lợi dụng sự sơ hở quản lý tài sản của chủ sở hữu, thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản. Cụ thể vào khoảng 03 giờ ngày 05/5/2018, bị cáo lấy trộm của người bị hại tên Lữ Văn S 01 ti vi và của bà Lữ Thị Diễm T 01 máy tính xách tay có tổng giá trị 8.200.000 đồng.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, mặc dù tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nhưng bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ tham lam, tự lợi, lười lao động, không bỏ ra công sức để có tiền tiêu xài cá nhân đã dẫn bị cáo phạm tội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 29/4/2016 bị Công an phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện rất xem thường pháp luật, đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương mà còn gây hoang mang trong đời sống của quần chúng nhân dân.

[4]. Tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C thời gian gần đây xảy ra nhiều, liên tục, gây bức xúc trong nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, hoàn cảnh gia đình có phần khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mặc dù bị cáo không tác động gia đình khắc phục hậu quả nhưng gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục số tiền 4.000.000 đồng cho người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan là ông Phan Chí N. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do đó ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại nên người bị hại không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét. Gia đình bị cáo với ông Phan Chí N đã thỏa thuận xong số tiền 4.000.000 đồng nên không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 02 (Hai) giỏ xách bằng ni lông màu xanh, sọc vàng và 01 cục sạc pin máy tính xách tay, màu đen, trên bề mặt cục sạc có chữ SAFETY và chữ ADT là của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không nhận lại do giá trị nhỏ, tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) USB màu đen trắng dung lượng 16 GB, lưu trữ 1,21GB bao gồm các File: Word, Excel, PDF, ảnh phục vụ trong quá trình điều tra, được lưu vào hồ sơ vụ án

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Hon da Future 125, không số sườn, không số máy, màu sơn đỏ đen, không biển số (gắn biển kiểm soát 64 B1 – 040.87 không đúng) là phương tiện dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội và không được cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền cho phép lưu thông sử dụng, tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Huy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Đào Huy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đào Huy H 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 10/5/2018.

**2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Tài sản đã được trả lại cho người bị hại nên người bị hại không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 4.000.000 đồng ông Phan Chí N đã nhận từ gia đình bị cáo, không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) giỏ xách bằng ni long màu xanh, sọc vàng và 01 cục sạc pin máy tính xách tay, màu đen, trên bề mặt cục sạc có chữ SAFETY và chữ ADT.

+ Tuyên lưu vào hồ sơ: 01 (Một) USB màu đen trắng dung lượng 16 GB, lưu trữ 1,21GB bao gồm các File: Word, Excel, PDF, ảnh.

+ Tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Future 125, không số sườn, không số máy, màu sơn đỏ đen, không biển số (gắn biển kiểm soát 64 B1 – 040.87 không đúng) (Kèm theo biên bản tạm giữ đồ vật ngày 10/5/2018, do Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh lập).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Đào Huy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện C;
- Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Mến**